TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2025/HSST
Ngày 26/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Khỏe và bà Phạm Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hải Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Vân A - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2025/HSST-QĐ ngày 20/6/2025, đối với bị cáo:

Lê Quang P**,** sinh ngày 10/11/1978; Số CCCD: 035078006273; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tổ dân phố T, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Quang H (đã chết) và bà Phạm Thị N; Vợ: Phạm Thị T và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại:* Chị Phạm Thị M, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Hà Xuân C, sinh năm 1977; Nơi cư trú: DV4, LK 198, đất dịch vụ H, phường K, quận H, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang P có giấy phép lái xe hợp lệ hạng E, FC số 310156023236 do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 11/8/2020, có giá trị đến 11/8/2025. Khoảng 3 giờ ngày 13/7/2024, P điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 29H - 795.76 kéo rơ moóc biển số 29R - 060.68 đi từ bãi xe tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam đi lấy hàng là xi măng tại Công ty cổ phần V tại cụm C, huyện G, tỉnh Ninh Bình rồi chở hàng giao tại bãi M, phường V, thành phố H. Khoảng 7 giờ 15 phút cùng ngày, P điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 29H - 795.76 kéo rơ moóc biển số 29R - 060.68 đi trên Đại lộ V, thành phố H theo hướng huyện G đi đường Q, đi ở làn đường thứ ba từ phải qua trái theo chiều di chuyển với tốc độ khoảng gần 40 km/h. Khi đi đến nơi giao nhau có vòng xuyến giữa đường Đ với đường T, thuộc địa phận phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương (đường V *mỗi chiều rộng 15,50m, dải phân cách trung tâm rộng 11,50m, phân chia đường thành hai chiều đường riêng biệt),* P bật tín hiệu đèn xi nhan đôi, đánh lái sang bên phải đi theo chiều vòng xuyến để đi qua vòng xuyến và đi về phía Quốc lộ E. Lúc này, phía trước bên phải xe ô tô của P điều khiển có chị Phạm Thị M, sinh năm 2000, trú tại: thôn P, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương đang điều khiển xe máy điện biển số 34MĐ6 - 506.33 lưu thông cùng chiều trên đường Đ. Do không chú ý quan sát, Lê Quang P đã để má ngoài lốp bánh trước bên phải, khung sau chắn bùn bánh trước bên phải, khu vực mặt ngoài thùng dầu bên phải của xe ô tô đầu kéo biển số 29H – 795.76 do P điều khiển va chạm vào mặt ngoài phía sau đầu tay lái bên trái xe máy điện biển số 34MĐ6 - 506.33 do chị Phạm Thị M điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, làm xe máy điện bị đổ nghiêng trái ra đường, hơi chéo so với lề đường, để lại vết cà trượt kéo theo bột đá đường màu trắng chiều hướng từ G đi đường Q; đầu vết cách mép đường 13m, cuối vết kết thúc tại vị trí gốc bàn để chân bên trái người ngồi sau của xe máy điện. Chị M ngã nằm nghiêng úp má trái xuống mặt đường, bị thương ở vùng đầu, chân tay bị xây xước; sau khi xảy ra va chạm, P đạp phanh dừng xe, xuống xe phát hiện chị M bị thương, đã cùng người dân đưa chị đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H, sau đó chị M chuyển đến Bệnh viện H1, đến ngày 22/7/2024 chị M ra viện.

Biên bản khám nghiệm phương tiện ô tô tải đầu kéo BKS 29H - 795.76; rơ móoc BKS 29R - 060.68 xác định: Má ngoài lốp bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo BKS 29H - 795.76 có dấu vết trượt, bám dính chất màu đen (dạng nhựa) KT 50x1.7cm vị trí gần nhất của vết cách chữ B trong bằng chữ "BS28" 5cm, dấu vét có chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe. Mặt ngoài khung sau chắn bùn bánh trước bên phải có dấu vết trượt KT 20x2.3cm chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 104cm. Mặt ngoài đai thứ nhất (từ trước về sau) bên phải xe đầu kéo có dấu vết trượt KT 2.8x1cm; điểm thấp nhất cách đất 71.5cm đầu vết có chiều từ trước về sau (đai bắt giữ thùng dầu bên phải). Mặt ngoài đai thứ hai (trước về sau) bắt giữ thùng dầu và thùng dầu mặt ngoài bên phải có dấu vết trượt sạch bụi đất in hằn vùng song song dạng vân vải, vết có chiều từ trước về sau, trên xuống dưới KT 25cmx17cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 45cm. Mặt ngoài thùng dầu bên phải có

dấu vết trượt, có dấu trượt bám dính chất màu tím (dạng sơn) KL 21cmx0.3cm; vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới; vị trí thấp nhất cách đất 64.5cm.

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe máy điện BKS 34MĐ6 - 506.33 xác định: Mặt ngoài phía sau đầu tay lái bên trái có dấu vết trượt xước, mất nhựa màu đen KT 3x1.0cm chiều từ sau về trước, điểm thấp nhất cách đất 102cm. Mặt ngoài bên trái tay nâng sau có dấu vết trượt KT 15x1.2cm chiều từ sau về trước thấp nhất cách đất 71.5cm. Mặt ngoài phía trước đầu tay lái bên trái có dấu vết trượt xước KT 2x.07cm chiều từ trước về sau, thấp nhất cách đất 103cm. Mặt ngoài bên trái (đầu chắn bùn bánh trước, đầu tay phanh, yếm chắn gió, ốp sàn để chân, chân chống nghiêng cần gạt chân chống đứng) có các dấu vết trượt xước chiều từ trước về sau. Mặt ngoài bên phải xe (ốp nhựa đầu xe, đầu tay phanh, yếm chắn gió, ốp sàn để chân, bàn để chân sau, ốp sườn xe) có các dấu vết trượt xước.

Kết luận giám định 7544 ngày 23/10/2024 của V1 Bộ C2: Chất màu đen (dạng nhựa) thu ở má ngoài lốp bánh trước bên phải của xe ô tô tải đầu kéo BKS: 29H - 795.76 gửi giám định cùng loại với nhựa màu đen thu ở đầu tay lái bên trái của xe máy điện BKS: 34MD6 - 506.33 gửi làm mẫu so sánh. Chất màu tím (dạng sơn) thu ở mặt ngoài thùng dầu bên phải của xe ô tô tải đầu kéo BKS: 29H - 795.76 gửi giám định cùng loại với sơn màu tím ở mành nhựa mũ bảo hiểm nạn nhân Phạm Thị M đội khi xảy ra tai nạn.

Kết luận giám định 5573 ngày 01/8/2024 của V1 Bộ C2: Dấu vết va chạm giữa xe ôtô đầu kéo biển số 29H-795.76 kéo sơ mi rơ mooc biển số 29R-060.68 với xe máy điện biển số 34MĐ6-506.33: Dấu vết trượt, bám dính chất màu đen (dạng nhựa) ở má ngoài lốp bánh trước bên phải xe ôtô đầu kéo biển số 29H-795.76 kéo sơ mi rơ mooc biển số 29R-060.68 có chiều ngược chiều chuyển động quay tiến của bánh xe (ảnh 7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất nhựa màu đen ở mặt ngoài phía sau dầu tay lái bên trái xe máy điện biển số 34MĐ6-506.33. Dấu vết va chạm ở xe máy điện biển số 34MD6-506.33 tại vị trí này có chiều từ sau về trước (ảnh 8 trong bản ảnh giám định).

Dấu vết trượt ở mặt ngoài đai bắt thứ nhất (tính từ trước về sau) giữ thùng nhiên liệu bên phải xe ôtô đầu kéo biển số 29H - 795.76 kéo sơ mi rơ mooc biển số 29R-060.68 có chiều từ trước về sau (ảnh 9 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt ở mặt ngoài bên trái tay nâng sau xe máy điện biển số 34MĐ6 - 506.33.

Dấu vết va chạm ở xe máy điện biển số 34MĐ6 - 506.33 tại vị trí này có chiều từ sau về trước (ảnh 10 trong bản ảnh giám định).

Căn cứ vào vị trí và chiều hướng dấu vết va chạm giữa xe ôtô đầu kéo biển số 29H - 795.76 kéo sơ mi rơ mooc biển số 29R - 060.68 với xe máy điện biển số 34MĐ6 - 506.33 tại mục "1" nêu trên, xác định: Tại thời điểm xảy ra va chạm xe máy điện biển số 34MĐ6 - 506.33 chưa đổ nằm nghiêng xuống đường, xe ôtô đầu kéo biển số 29H - 795.76 kéo sơ mi rơ mooc biển số 29R - 060.68 chuyển động với tốc độ nhanh hơn tốc độ của xe máy điện biển số 34MĐ6 -506.33.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 179 ngày 29/10/2024 của V2 đối với chị Phạm Thị M kết luận: Sẹo phần mềm: 02 sẹo vùng trán phải kích thước nhỏ. Sẹo phẫu thuật mi mắt trái kích thước nhỏ. 01 sẹo bình tai trái kích thước nhỏ. 01 sau vành tai trái kích thước nhỏ. Tổn thương xương: Vỡ xương trán - thái dương-đỉnh trái đường vỡ 75mm. Gãy trần ổ mắt hai bên. Gãy thành xoang trán hai bên. Gãy xương chính mũi đã phẫu thuật. Vỡ xoang hàm trái. Gãy cung tiếp gò má hai bên, gãy mỏm gò má trái lan đến khớp thái dương hàm trái. Tổn thương não: Tụ máu dưới màng cứng hiện không còn hình ảnh trên phim chụp. Chảy máu dưới nhện hiện không còn hình ảnh trên phim chụp. Tổn thương mắt: giảm thị lực mắt. Mắt phải đếm ngón tay 5m - thị lực 10/10. Mắt trái đếm ngón tay 0.5m - thị lực có kính đếm ngón tay 2m. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Thị M tại thời điểm giám định là: 75% (Bảy mươi lăm phần trăm), áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư. Thương tích của Phạm Thị M do vật tày tác động mạnh gây nên.

Ngày 13/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã trích xuất camera tại số nhà E N, phường T, thành phố H 01 video hình ảnh ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Kết luận giám định số 10234 ngày 06/3/2025 của V1 Bộ C2: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong file video gửi giám định.

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở, ma túy trong nước tiểu của Lê Quang P ngày 13/7/2024 tại Công an thành phố H thể hiện bị can có nồng độ cồn trong hơi thở là 0.000mg/l và âm tính với chất ma túy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo P đã tự nguyện bồi thường cho chị M số tiền 40.000.000 đồng. Chị M không có yêu cầu gì thêm. Anh Hà Xuân C không có ý kiến, yêu cầu gì.

Về vật chứng: Xe ô tô đầu kéo 29H - 795.76 và rơ móc 29R - 060.68 là tài sản hợp pháp của anh Hà Xuân C là người ký hợp đồng lao động với lái xe Lê Quang P, giao xe cho P điều khiển; Xe máy điện biển số 34MĐ6 - 506.33 là tài sản của gia đình chị Phạm Thị M; Cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKSTPHD ngày 28/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Lê Quang Phương về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Quang P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo P *từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng*, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, không đặt ra xem xét giải quyết do các bên đã tự thoả thuận. Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Quang P khai nhận hành vi phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, các kết luận giám định, vật chứng, phương tiện đã thu giữ; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ xác định: Khoảng 07 giờ 15 phút, ngày 13/7/2024, tại khu vực vòng xuyến giao nhau giữa đường Đ với đường T thuộc địa phận phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Lê Quang P có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải đầu kéo biển số 29H – 795.76 kéo rơ móoc biển số 29R - 060.68 đã để phần đầu bên phải của xe ô tô đầu kéo va chạm vào đầu tay lái bên trái xe máy điện biển số 34MĐ6 - 506.33 do chị Phạm Thị M điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, gây tai nạn giao thông làm chị M ngã nằm nghiêng úp má trái xuống mặt đường, bị thương ở vùng đầu, chân tay bị xây xước. Lỗi để xảy ra tai nạn là do bị cáo không chú ý quan sát khi tham gia giao thông, đây là hành vi vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ, quy định khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ 2008 (nay là khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024). Hậu quả bị hại bị tổn thương cơ thể là 75%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách hiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý. Nên bị cáo bị VKSND thành phố Hải Dương truy tố tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại với tổng số tiền 40.000.000đ, mẹ đẻ của bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất. Đây là các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS áp dụng cho bị cáo.

Xét bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, hậu quả xảy ra không thiệt hại về người và tài sản, bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú ổn định và rõ ràng. Vì vậy, HĐXX xét không cần thiết bắt bị cáo cải tạo tại trại giam, cho bị cáo hưởng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Do bị cáo được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo nên huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú với bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi, hoàn cảnh gia đình bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo lái xe. Giấy phép lái xe trả lại cho bị cáo ngay sau khi phiên tòa kết thúc.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường, số tiền bồi thường là 40.000.000đ. Đến nay, các bên đều không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô đầu kéo và xe máy điện cho chủ sở hữu tài sản là phù hợp nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về nội dung này.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 125, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quang P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

[3]. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Quang P **01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm**, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/6/2025).

Giao bị cáo Lê Quang P cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn C1 đi khỏi nơi cư trú với Lê Quang P.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Trả lại cho bị cáo Lê Quang P 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 310156023236 do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 11/8/2020, có giá trị đến 11/8/2025 mang tên Lê Quang P ngay sau khi phiên tòa kết thúc.

[5]. Về án phí: Bị cáo Lê Quang P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Toà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà